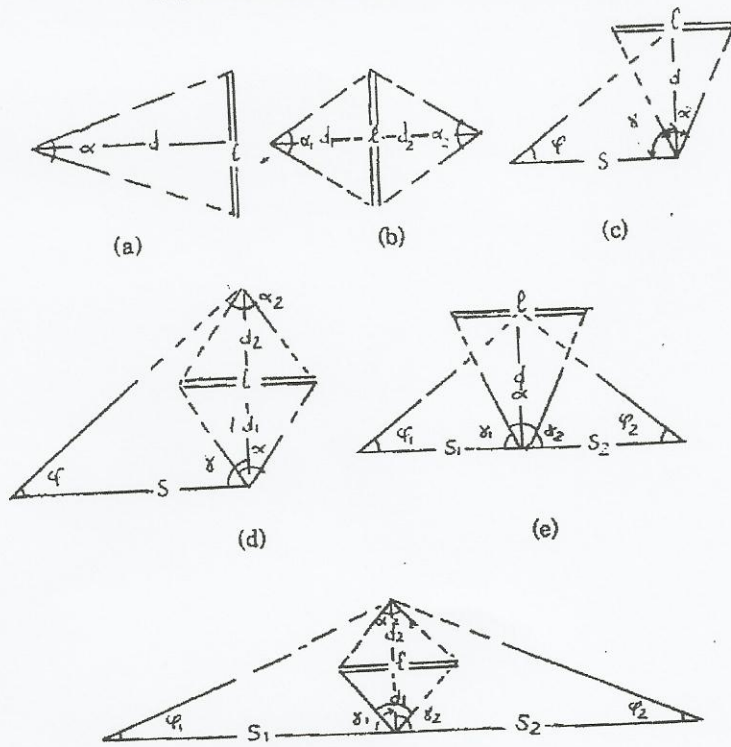


Phụ lục 8

ĐỒ HÌNH MẪU ĐO CẠNH BẰNG MIA BALA



(f)
Hình 21

Phụ lục 9

**DỒ HÌNH MÀU ĐỂ XÁC ĐỊNH
TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM CỦA LƯỚI ĐO VẼ**

I. phương pháp đường chuyên

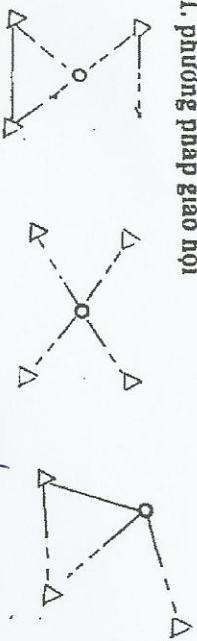


a. Đường đơn
Single line

b. Đường khép kín để kiểm tra đo góc
Closing line to check angle

c. Hai điểm nút
Two junction points

II. phương pháp giao hội

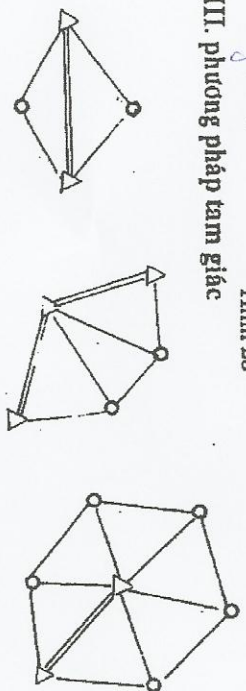


a. Thuận
forward

b. Nghịch
opposite

c. Phối hợp
combined

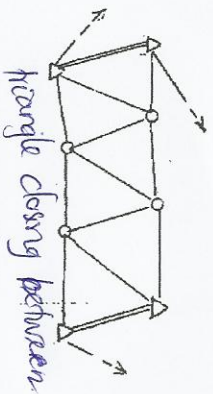
III. phương pháp tam giác



a. Từ giác trực địa
Direct geodetic

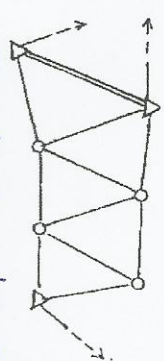
b. Hình rế quạt
Fan shape

c. Hình trung tâm
center shape

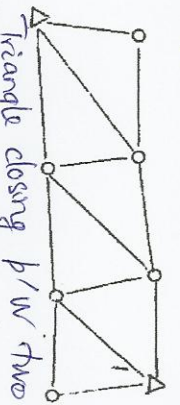


Triangle closing between two starting sides

Hình 25



Triangle sharing between 2 side and 1 starting point



Triangle closing b/w two sides starting points

Hình 26

IV. Phương pháp cực

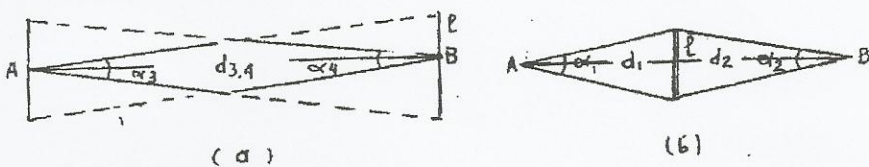
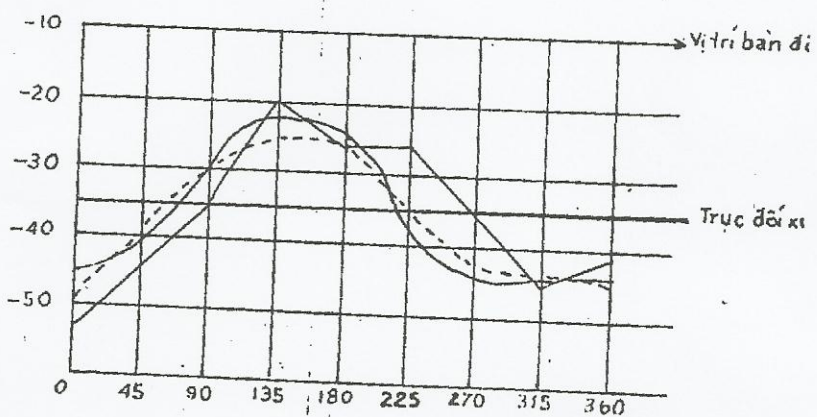


Hình 27

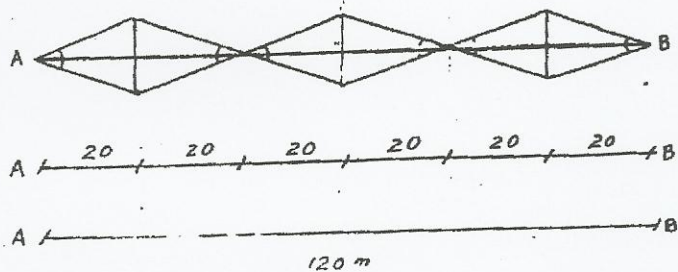
- △ Điểm khởi tính *starting line*
- △=△ Cạnh khởi tính *starting side*
- Điểm xác định *de-termined point*

Ghi chú : Đường đo đi ———
 Đường đo về - - -
 Đường biểu diễn hàm số sin ~~~~~

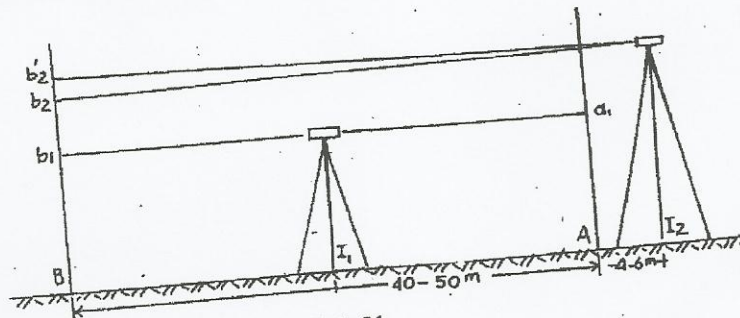
Hình 28



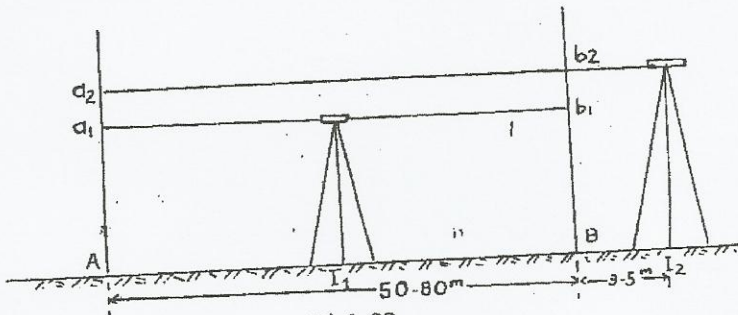
Hình 29



Hình 30

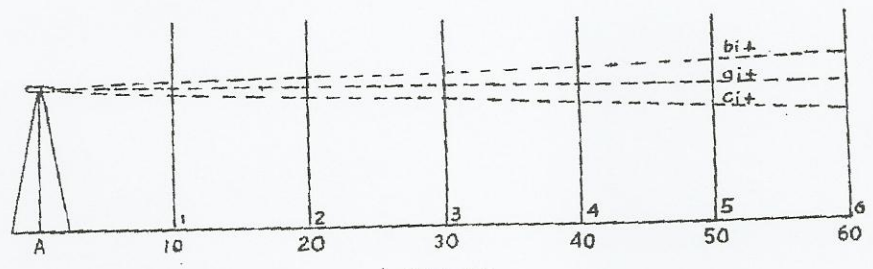


Hinh 31

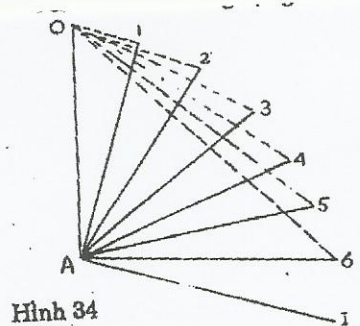


Hinh 32

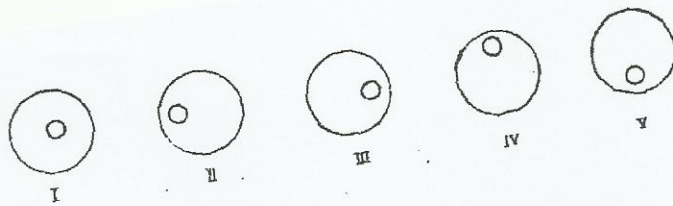
Trang 150 /200 TCN



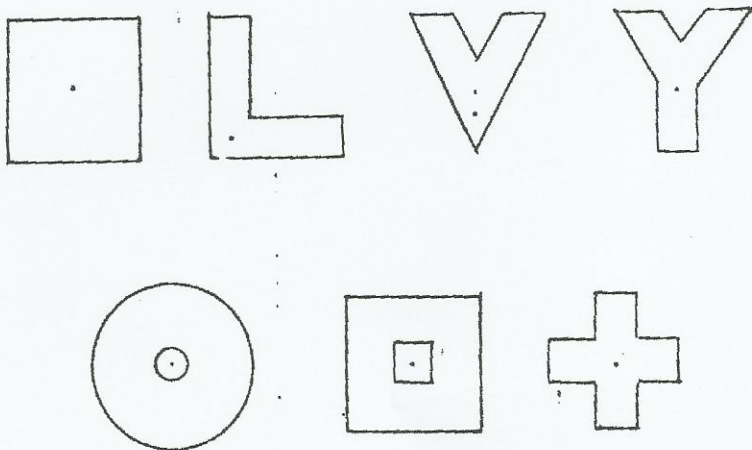
Hinh 33



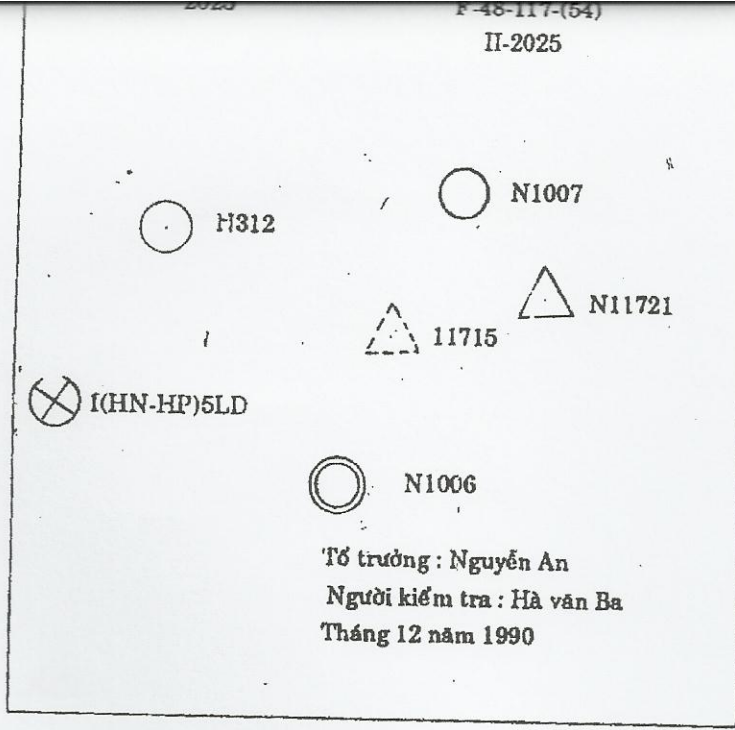
Hinh 34



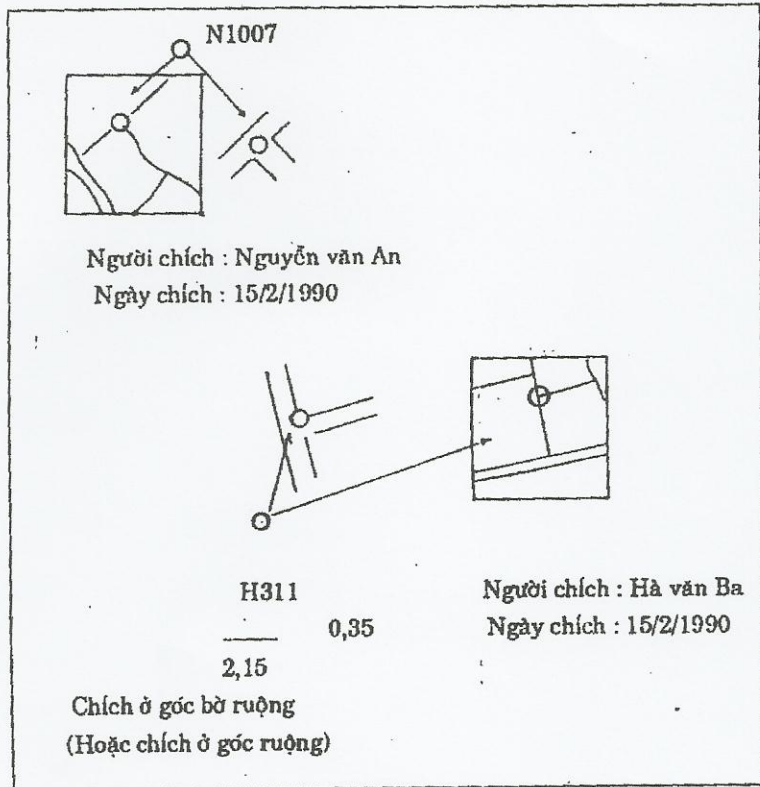
Hình 35



Hình 36

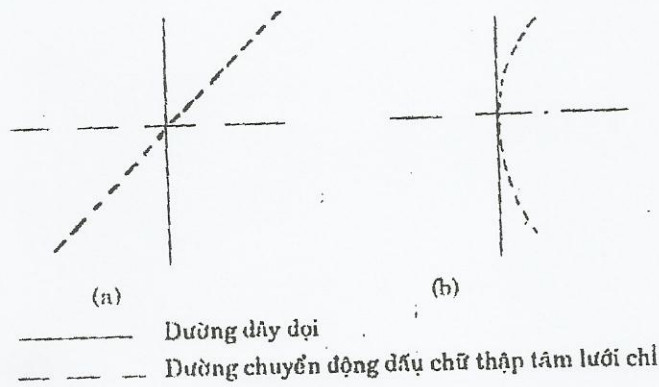


Hình 44

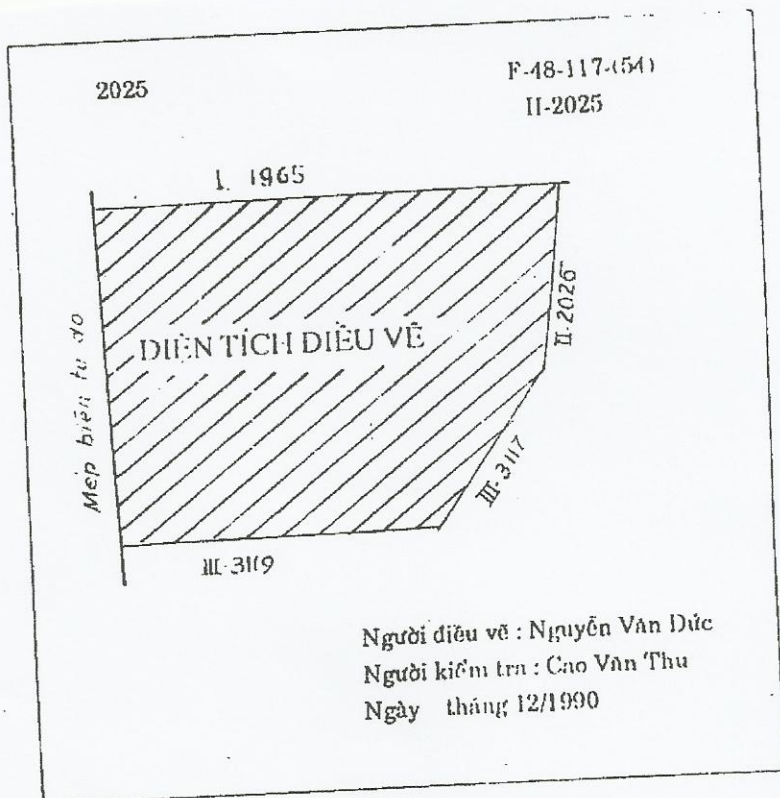


Hình 45

- N1007 Điểm không chế mặt phẳng
- H311 Điểm không chế độ cao
- 2.15 Độ cao của điểm
- 0.35 Tỷ cao của điểm
- (Đường kính các vòng tròn đều 3mm) tất cả tu chỉnh bằng chì đen

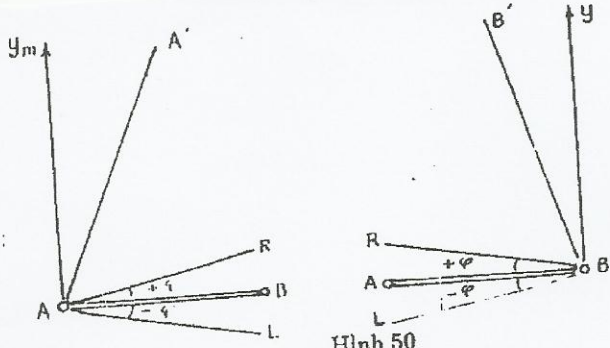


Hình 47

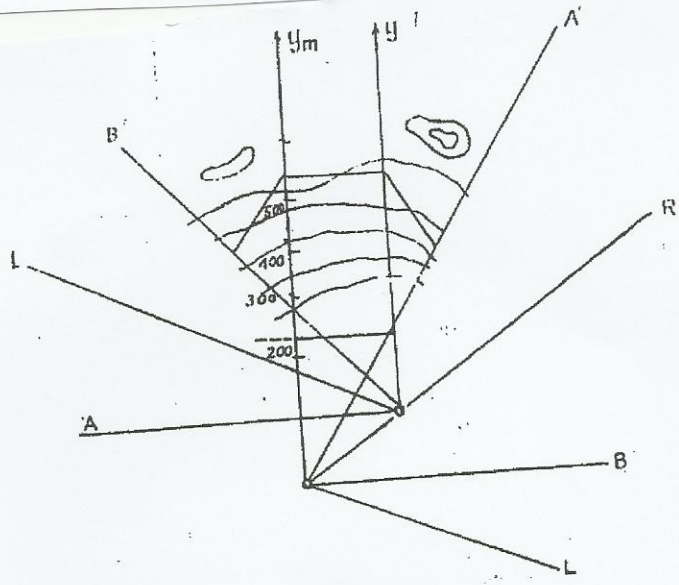


Hình 46

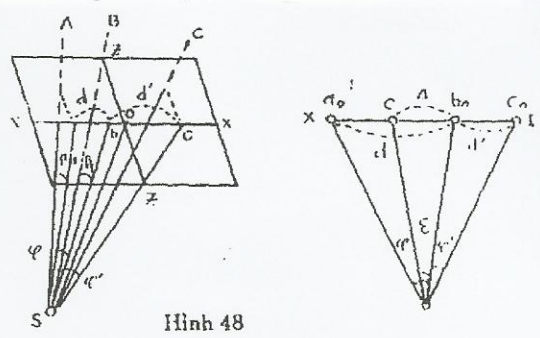
(Chữ mép biên tự do và đường biên tự do màu đỏ, phiên hiệu tờ ảnh tiếp biên và đường tiếp biên màu xanh lơ)



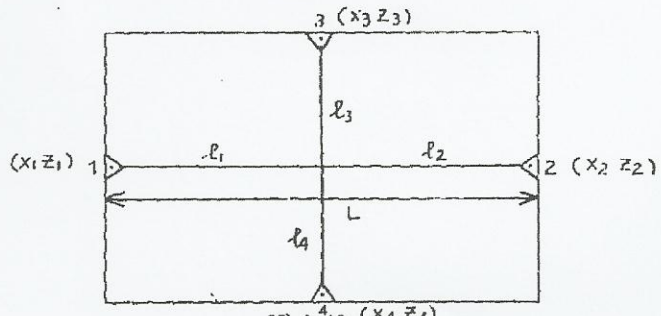
Hình 50



Hình 51



Hình 48



Hình 49